

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự,
kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là
người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3940/SGDDT-GDMNTH ngày 02 tháng 6 năm 2026 về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Trên cơ sở thực hiện khoản 1 Điều 20 Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một. Sở Tư pháp nhận thấy việc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau (dự thảo Nghị quyết) đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, phù hợp với nội dung quy định cụ thể của văn bản và các quy định có liên quan.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng

Qua xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.

4. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

a) *Về tính hợp hiến, hợp pháp*: Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã nghiên cứu và xác định rõ những nội dung cần quy định, phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

b) *Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật*: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15; Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học. Đối chiếu với căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Nguồn tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị quyết

Qua xem xét nội dung đề nghị của cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết và Tờ trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã dự kiến được tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị quyết khi Nghị quyết được ban hành và triển khai thực hiện trong thực tế.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự thủ tục soạn thảo

- Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: Cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đúng theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản: Dự thảo Nghị quyết được cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng, lấy ý kiến, gửi thẩm định, đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ xây dựng văn bản theo quy định.

7. Ý kiến của cơ quan thẩm định

Để dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất, khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số nội dung trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

- Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết: Chưa thống nhất với Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cần làm rõ thêm trong Bảng Thuyết minh về sự khác biệt này để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đồng thời, bỏ thanh gạch ngang (-) cho phù hợp với mẫu số 17 phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.

- Tại khoản 3 Điều 2: Đề nghị cân nhắc bỏ cụm từ “đến quy định tại Nghị quyết này”, vì không cần thiết.

- Tại Điều 3:

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, sắp xếp bố cục theo điều khoản điểm cho chặt chẽ (dự thảo không có khoản nhưng có điểm). Về nhân sự giáo viên, cần cân nhắc bố trí cụ thể số lượng tương ứng với mỗi lớp phù hợp với quy định và tình hình thực tế. Đồng thời, rà soát nội dung “Quy mô lớp” tại điểm a để bảo đảm tính thống nhất với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết.

+ Tại điểm b về kinh phí: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định cụ thể số tiết dạy học và chế độ chi trả cho giáo viên để đảm bảo tính thống nhất và khả thi trong việc triển khai thực hiện.

Ngoài ra, cơ quan soạn thảo cần dự kiến tổng kinh phí thực hiện để làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Điều 5:

+ Tại khoản 1: Bỏ sung cụm từ “thi hành” sau cụm từ “hiệu lực” cho rõ.

+ Tại khoản 2: Đề nghị cân nhắc điều chỉnh theo hướng “Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế”.

- Về ngôn ngữ: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sử dụng thống nhất các cụm từ “Giáo viên tham gia dạy (khoản 1 Điều 2)”; “Giáo viên tham gia dạy học...(điểm a Điều 3)”; “Giáo viên tham gia giảng dạy (điểm b Điều 3)”.

Trên cơ sở các nội dung thẩm định nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “*Nghị quyết quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân

tỉnh ban hành sau khi tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo nội dung được nêu tại Báo cáo thẩm định này.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL (Chi).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quốc Sử